**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

***SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM***

***Independence – Freedom – Happiness***

**-----------------------------------**

**HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN**

***TIME DEPOSIT CONTRACT***

Số/ *No*: ……....TGKH/TCB

Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn này (Sau đây gọi chung là “**Hợp Đồng**”) được lập vào ngày ............. tháng ............. năm ............., tại .................................................... giữa chúng tôi gồm các bên như sau:

*This Time Deposit Contract (Hereinafter referred to as the “****Contract****”) is enterred into on (date) ............. (month) ............. (year) ............., at .................................................... by and between the following parties:*

**1. BÊN GỬI TIỀN (Sau đây gọi tắt là “Khách Hàng”):**

***DEPOSITOR (Hereinafter referred to as the “Customer”):***

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên tổ chức gửi tiền:** | ……………………………………………………………………………………  Giấy CN ĐKKD/Giấy CN ĐKDN/Quyết định thành lập/Giấy phép hoạt động số ............. do ............. cấp ngày ............. |
| ***Name of the Depositor:*** | *……………………………………………………………………………………*  *Business Registration Certificate/ Enterprise Registration Certificate/ Decision on establishment/ Business License No ............. issued by ............. on .............* |
| Tình trạng cư trú: | Người cư trú  Người không cư trú |
| *Residency status:* | *Resident*   *Non-resident* |
| Trụ sở tại: | …………………………………………………………………………………… |
| *Address:* | *……………………………………………………………………………………* |
| Điện thoại: | …………………………………Fax:.…………………………………………… |
| *Telephone No:* | *…………………………………Fax:.**……………………………………………* |
| ID khách hàng: | …………………………………………………………………………………… |
| *Customer ID:* | *……………………………………………………………………………………* |
| Người đại diện: | …………………………………Chức vụ:.……………………………………… |
| *Represented by:* | *…………………………………Title:.**………………………………………* |
| CMND/HC/CCCD số: | .............do.............cấp ngày…………………………………………….... |
| *Personal ID/ Passport No:* | *.............issued by ............. on ……………………………………………....* |
| Giấy ủy quyền số (nếu là người đại diện theo ủy quyền): ............. ngày ............. của ................ | |
| *Power of Attorney (authorized representative) No: ............. dated ............. by ................* | |
| **Và/ *And*** | |

**2. BÊN NHẬN TIỀN GỬI (Sau đây gọi tắt là “Techcombank”):**

***DEPOSITEE (Hereinafter referred to as “Techcombank”):***

|  |  |
| --- | --- |
| **Đơn vị:** | …………………………………………………………………………………… |
| ***Unit:*** | *……………………………………………………………………………………* |
| Trụ sở tại: | …………………………………………………………………………………… |
| *Address:* | *……………………………………………………………………………………* |
| Điện thoại: | …………………………………Fax: …………………………………………… |
| *Telephone No:* | *…………………………………Fax: ……………………………………………* |
| Người đại diện: | …………………………………Chức vụ: ………………………………………. |
| *Represented by:* | *…………………………………Title: ……………………………………….* |
| Giấy ủy quyền số: …………………………….. ngày …………………………………………….... | |
| *Power of Attorney No: …………………………….. dated ……………………………………………....* | |

Sau khi bàn bạc và thỏa thuận, hai bên nhất trí ký kết hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn gồm các nội dung sau:

*The two parties agree to sign this Time Deposit Contract with the following provisions:*

1. **PHẠM VI VÀ NỘI DUNG CỦA KHOẢN TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN**

***ARTICLE 1. SCOPE AND FEATURES OF THE TIME DEPOSIT***

* 1. Khách Hàng gửi tiền có kỳ hạn tại Techcombank với các nội dung chi tiết như sau:
  2. Số tiền gửi: …………………………….. (Bằng chữ: ……………………………..)
  3. Đồng tiền gửi: ……………………………..
  4. Thời hạn gửi tiền: …………………………….., trong đó:

1. Ngày gửi tiền: ……………………………..
2. Ngày đến hạn: ……………………………..

(Sau đầy gọi tắt là “Khoản Tiền Gửi”)

*The Customer makes a term deposit at Techcombank with the following details:*

* 1. *Deposit amount: …………………………….. (in words: ……………………………..)*
  2. *Currency: ……………………………..*
  3. *Tenor: …………………………….., in which:*

1. *Deposit date: ……………………………..*
2. *Maturity date: ……………………………..*

*(Hereinafter referred to as the “Deposit”)*

1. Phương thức nộp Khoản Tiền Gửi để thực hiện việc gửi tiền:

Vào ngày gửi tiền, Khách Hàng nộp Khoản Tiền Gửi cho Techcombank theo phương thức sau:

Chuyển khoản từ tài khoản thanh toán của Khách Hàng tại Techcombank, theo đó Khách Hàng ủy quyền cho Techcombank trích tiền từ tài khoản thanh toán số ............. của Khách Hàng mở tại Techcombank - Chi nhánh .............

Chuyển khoản từ tài khoản thanh toán của Khách Hàng tại tổ chức tín dụng khác

*Placement method:*

*On the deposit date, Customer shall make a deposit with Techcombank as follows:*

*Transferring from the current account of the Customer at Techcombank, in which, the Customer authorizes Techcombank to debit from the current account No ............. of the Customer opened at Techcombank - ............. branch*

*Transferring from the current account of the Customer at other credit institutions*

1. Vào ngày gửi tiền theo quy định tại Mục 1.1 nêu trên mà Khách Hàng không thực hiện hoặc không thực hiện đầy đủ Mục 1.2 nêu trên thì Hợp Đồng này sẽ không có giá trị và tự động chấm dứt hiệu lực.

*On the deposit day specified in Section 1.1 above, if the Customer fails to perform or insufficient perform Session 1.2 above, this Contract shall become invalid and be automatically terminated.*

1. Việc gửi, nhận chi trả tiền gửi có kỳ hạn của Khách Hàng chỉ được thực hiện thông qua tài khoản thanh toán của chính Khách Hàng. Khách Hàng không được nộp, nhận tiền mặt để thực hiện giao dịch tiền gửi có kỳ hạn. Trường hợp áp dụng tài khoản thanh toán của Khách Hàng tại tổ chức tín dụng khác thì Khách Hàng cam kết rằng các thông tin tài khoản thanh toán của Khách Hàng tại tổ chức tín dụng khác là xác thực, hợp lệ và đúng là tài khoản của chính Khách Hàng. Khách Hàng chịu mọi trách nhiệm trong việc cung cấp thông tin tài khoản thanh toán của Khách Hàng tại tổ chức tín dụng khác, đồng thời cung cấp cho Techcombank chứng từ chứng minh tài khoản thanh toán của Khách Hàng tại tổ chức tín dụng khác (nếu Techcombank có yêu cầu).

*The placement and payment of time deposit of the Customer shall only be made via the current account of the Customer. The Customer is not allowed to deposit and receive cash under time deposit transactions. If the current account of the Customer at another credit institution is applicable, the Customer undertakes that the information of the Customer’s current account at another credit institution is true, valid and the account holder is the Customer. The Customer shall bear all responsibilities when providing the information of the Customer’s current account at another credit institution, and submit to Techcombank document(s) evidencing the Customer’s current account at another credit institution (if requested by Techcombank).*

1. **LÃI SUẤT VÀ PHƯƠNG THỨC CHI TRẢ GỐC, LÃI CỦA KHOẢN TIỀN GỬI**

***ARTICLE 2. INTEREST RATE AND METHOD OF THE DEPOSIT’s PRINCIPAL AND INTEREST PAYMENT***

* 1. **Lãi suất**:

|  |  |
| --- | --- |
| Choose an item. | ............. %/năm |
|  | “Đối với trường hợp Khoản Tiền Gửi áp dụng lãi suất thả nổi thì:  + Lãi suất thả nổi được điều chỉnh định kỳ vào ngày đầu tiên của mỗi kỳ tính lãi với mức lãi suất áp dụng bằng mức lãi suất tương ứng với thời hạn gửi tiền và kỳ hạn lĩnh lãi của Khoản Tiền Gửi do Techcombank công bố tại thời điểm điều chỉnh lãi suất.  + Tại thời điểm điều chỉnh lãi suất, Techcombank thông báo cho Khách Hàng bằng văn bản hoặc bằng các hình thức thông báo khác theo đúng quy định của pháp luật hoặc của Hợp Đồng này về mức lãi suất cụ thể được điều chỉnh.”  *[Trong trường hợp khách hàng chọn lãi suất cố định có thể bỏ điều khoản này]* |

***Interest rate****:*

|  |  |
| --- | --- |
| Choose an item. | ............. *%/ year - %/ year for the first interest calculation period* |
|  | *“If the floating interest rate is applicable to the Deposit:*  *+ The floating interest rate is adjusted periodically on the first day of each interest calculation period, the applicable interest rate is equal to that of corresponding deposit tenor and interest calculation period of the Deposit announced by Techcombank at the time of interest rate adjustment.*  *+ At the time of interest rate adjustment, Techcombank shall notify the Customer of the specific interest rate adjusted in writing or other format as provided herein or in accordance with applicable laws.”*  *[If the fixed interest rate is applicable: The conditions on floating interest rate shall not apply.]* |

1. **Phương thức tính lãi của Khoản Tiền Gửi:**
2. Thời hạn tính lãi: Được xác định từ ngày gửi tiền đến hết ngày liền kề trước ngày đến hạn của Khoản Tiền Gửi (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi) và thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi
3. Công thức tính lãi: Số tiền lãi được xác định theo công thức sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Số tiền lãi = | ∑ ( Actual balance  x  Number of days maintaining the actual balance  x  Lãi suất tính lãi đối với khoản tiền gửi của Khách Hàng) |
| 365 |

Trong đó:

(i) Lãi suất tính lãi: tính theo tỷ lệ %/năm (lãi suất năm); một năm là ba trăm sáu mươi lăm ngày.

(ii) Actual balance: là số dư cuối ngày của số dư tiền gửi được sử dụng để tính lãi.

(iii) Number of days maintaining the actual balance: là số ngày mà actual balance cuối mỗi ngày không thay đổi.

Khách Hàng hiểu, đồng ý rằng thời hạn tính lãi và công thức tính lãi nêu trên là phù hợp và tương đương với phương pháp tính lãi quy định tại các văn bản pháp luật về phương pháp tính lãi trong động nhận tiền gửi của tổ chức tín dụng đối với khách hàng.

***Interest calculation method:***

1. *Interest calculation period: starts from the deposit date to the end of the preceding day of the maturity date of the Deposit (including the first, excluding the last day of the interest calculation period) and the time of determining the deposit balance to calculate the interest is the closing of each business day during the interest calculation period*
2. *Interest calculation formula: The interest is determined as follows:*

|  |  |
| --- | --- |
| *Interest =* | *∑ (Actual deposit balance  x  Number of days maintaining the actual deposit balance x Interest rate applicable to customer’s deposit)* |
| *365* |

*In which:*

*(i) Interest rate: is expressed as a percentage on annual basis (interest rate per year) of a 365-day year.*

*(ii) Actual balance is the deposit balance at the closing of business day used for calculating interest.*

*(iii) Number of days maintaining the actual balance: the days in which the actual balance remains unchanged.*

*The customer acknowledges and agrees that the interest calculation period and interest calculation formula above are suitable and aligned with the interest calculation method provided in statutory regulation for deposit-taking from customers.*

* 1. **Phương thức chi trả gốc, lãi của Khoản Tiền Gửi:**

1. Phương thức trả lãi:

|  |  |
| --- | --- |
| *Choose an item.* | Choose an item. |

1. Phương thức trả gốc: Tiền gốc của Khoản Tiền Gửi được chi trả vào ngày đến hạn hoặc ngày chi trả trước hạn Khoản Tiền Gửi theo theo quy định tại Hợp Đồng này.
2. Vào ngày đến hạn, tiền gốc và lãi của Khoản Tiền Gửi được chi trả theo phương thức:

Chuyển khoản vào tài khoản thanh toán số ............. của Khách Hàng tại .............

Tự động tái tục (kéo dài thời hạn gửi tiền) đối với tiền gốc của Khoản Tiền Gửi, còn khoản tiền lãi của Khoản Tiền Gửi được chuyển vào tài khoản thanh toán số ............. của Khách Hàng tại ............. Khi hết thời hạn tái tục theo đề nghị của khách hàng thì tiền gốc và lãi của Khoản Tiền Gửi được chuyển khoản vào tài khoản thanh toán số ............. của Khách Hàng tại .............

Tự động tái tục (kéo dài thời hạn gửi tiền) đối với toản bộ tiền gốc và tiền lãi của Khoản Tiền Gửi (tiền lãi được nhập chung với tiền gốc thành Khoản Tiền Gửi mới). Khi hết thời hạn tái tục theo đề nghị của Khách hàng thì tiền gốc và lãi tiền lãi của Khoản Tiền Gửi được chuyển khoản vào tài khoản thanh toán số ............. của Khách Hàng tại .............

1. Nếu ngày đến hạn của Khoản Tiền Gửi hoặc ngày bắt đầu kéo dài thời hạn gửi tiền (trường hợp tự động tái tục hợp đồng theo quy định tại Điều 4 dưới đây) trùng với ngày nghỉ, ngày lễ, ngày Tết theo quy định của pháp luật và/hoặc quy định của Techcombank thì ngày đến hạn hoặc ngày bắt đầu kéo dài thời hạn gửi tiền của Khoản Tiền Gửi sẽ được chuyển sang ngày làm việc tiếp theo và việc chi trả gốc, lãi của Khoản Tiền Gửi sẽ được thực hiện vào ngày làm việc liền kề tiếp theo theo quy định của Techcombank.

***Principal and interest payment method:***

1. *Interest payment method:*

|  |  |
| --- | --- |
| *Choose an item.* | Choose an item. |

1. *Principal payment method: The principal is paid on the maturity date or a day before maturity as provided herein.*
2. *On the maturity date, the principal and interest of the Deposit shall paid as follows:*

*The principal and interest shall be transferred to the current account No ............. of the customer*

*The principal shall be automatically rolled over (renewed), the interest of the Deposit shall be transferred to the current account No ............. of the Customer at ............. At maturity of the rollover, the principal and interest of the Deposit shall be transferred to the current account No ............. of the Customet at .............*

*The principal and interest shall be automatically rolled over (renewed) (the new deposit amount includes the principal and the accumulated interest of the previous tenor). At maturity of the rollover, the principal and interest of the Deposit shall be transferred to the current account No ............. of the Customet at .............*

1. *If the maturity date of the Deposit or the first day of the automatic rollover period (as per provisions in Article 4 below) is on a non-business day or national holiday as per applicable laws and/or Techcombank’s regulations, the maturity date or the first day of the automatic rollover period of the Deposit shall be the next business day and the payment of the principal and interest of the Deposit shall be implemented on the following business day as provided by Techcombank.*
2. **CHI TRẢ KHOẢN TIỀN GỬI TRƯỚC HẠN**

***ARTICLE 3. PRE-MATURE PAYMENT OF DEPOSIT***

* 1. Trường hợp Khách Hàng có nhu cầu chi trả Khoản Tiền Gửi trước hạn, Khách Hàng gửi văn bản đề nghị tới Techcombank theo mẫu biểu của Techcombank trong từng thời kỳ, đồng thời xuất trình bản gốc Hợp Đồng này và các hồ sơ, giấy tờ khác theo quy định của Techcombank tại thời điểm đề nghị chi trả Khoản Tiền Gửi trước hạn.

*In case the Customer has the demand for pre-mature withdrawal of the Time Deposit, the Customer sends a written request to Techcombank under Techcombank’s template from time to time, and present the original Contract and other documents as per Techcombank's regulations at the time of requesting for withdrawal before maturity.*

* 1. Techcombank có quyền đơn phương chấm dứt Hợp Đồng này và chi trả Khoản Tiền Gửi trước hạn mà không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào nếu thời hạn gửi tiền vượt quá thời hạn hiệu lực còn lại của Giấy tờ xác minh thông tin của Khách Hàng. Trong trường hợp này, lãi suất áp dụng đối với Khoản Tiền Gửi được xác định theo mức lãi suất áp dụng trong trong trường hợp chi trả Khoản Tiền Gửi trước hạn quy định tại Mục 3.1 nêu trên của Hợp Đồng này.

*Techcombank is entitled to unilaterally terminate this Contract and settle the Time Deposit before maturity without beating any liability if the deposit tenor is longer than the remaining validity of the Customer’s identification documents. In this case, the interest rate applicable to the Time Deposit is the interest rate for pre-mature withdrawal of Time Deposit specified in Section 3.1 hereof.*

1. **TỰ ĐỘNG TÁI TỤC HỢP ĐỒNG (KÉO DÀI THỜI HẠN GỬI TIỀN)**

***ARTICE 4. AUTOMATIC CONTRACT ROLLOVER (RENEWED)***

* 1. Trường hợp Hợp Đồng này được tự động tái tục (kéo dài thời hạn gửi tiền) thì:

1. Các quy định khác tại Hợp Đồng này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.
2. Vào ngày đến hạn của Khoản Tiền Gửi hoặc trong thời hạn tái tục hợp đồng, nếu Khách Hàng có nhu cầu chi trả, tất toán Khoản Tiền Gửi thì Khách Hàng phải có đề nghị và thực hiện các thủ tục chi trả Khoản Tiền Gửi theo quy định của Techcombank.

*In case this Contract is automatically rolled over (renewed): .*

1. *Other provisions hereof remain in full force and effect.*
2. *On the maturity date of the Time Deposit or during the contract rollover period, if the Customer has the demand for withdrawing, settling the Deposit, the Customer must send a request and make payment to the Deposit-related procedures as per Techcombank’s regulations.*
3. Đối với Khoản Tiền Gửi áp dụng phương thức trả lãi trước hoặc Khách Hàng là người không cư trú theo quy định pháp luật, Khoản Tiền Gửi không được tự động tái tục (không được kéo dài thêm một thời hạn gửi tiền mới) vào ngày đến hạn.

*If the upfront interest is applicable to the Deposit or the Customer is a non-resident as per governing laws, the Deposit shall not be automatically rolled over (renewed under a new tenor) on the maturity date.*

1. **CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU KHOẢN TIỀN GỬI**

***ARTICLE 5. TRANSFER OF DEPOSIT OWNERSHIP***

* 1. Khoản Tiền Gửi được phép chuyển giao quyền sở hữu

Khoản Tiền Gửi không được phép chuyển giao quyền sở hữu

*The ownership of the Time Deposit may be transferred*

*The ownership of the Time Deposit may not be transferred*

1. Việc chuyển giao quyền sở hữu đối với Khoản Tiền Gửi (nếu được phép) phải được thực hiện trước ngày đến hạn của Khoản Tiền Gửi và đảm bảo các điều kiện và nội dung như sau:
2. Việc chuyển giao quyền sở hữu phải được thực hiện với toàn bộ gốc và lãi của Khoản Tiền Gửi mà Khách Hàng chưa nhận tính đến thời điểm chuyển giao quyền sở hữu.
3. Khách Hàng và bên nhận chuyển giao quyền sở hữu phải có văn bản đề nghị Techcombank xác nhận việc chuyển giao quyền sở hữu theo đúng mẫu biểu của Techcombank trong từng thời kỳ và thực hiện đúng các thủ tục, công việc cũng như cung cấp các hồ sơ, giấy tờ liên quan theo yêu cầu của Techcombank.
4. Việc chuyển giao quyền sở hữu Khoản Tiền Gửi chỉ có hiệu lực kể từ thời điểm có xác nhận của Techcombank.

*The transfer of ownership of the Deposit (if permitted) must be made before the maturity date of the Deposit and the following conditions must be satisfied:*

1. *The transfer of the ownership is applicable to the principal and interest of the Deposit payable to the Customer that the Customer does not receive at the time of ownership transfer.*
2. *The Customer and the transferee must submit a written request to Techcombank, using Techcombank’s template from time to time to confirm the transfer of ownership and follow the procedures and provide relevant documents as requested by Techcombank.*
3. *The transfer of ownership of the Deposit shall only be effective after having Techcombank’s confirmation.*
4. Đối với Khoản Tiền Gửi áp dụng phương thức trả lãi trước và/hoặc phương thức trả lãi định kỳ, Khoản Tiền Gửi không được phép chuyển giao quyền sở hữu.

*Where upfront and/or periodic interest is applicable to the Deposit, the transfer of ownership of such Deposit is not applicable.*

1. Khách Hàng không được phép chuyển giao quyền sở hữu Khoản Tiền Gửi cho bên nhận chuyển giao quyền sở hữu là (i) cá nhân hoặc (ii) tổ chức là người không cư trú mà thời hạn gửi tiền còn lại theo Hợp Đồng này dài hơn thời hạn hiệu lực còn lại của Giấy tờ xác minh thông tin của tổ chức hoặc (iii) tổ chức không thuộc phạm vi, điều kiện đối với các đối tượng tổ chức được phép gửi tiền có kỳ hạn tại Techcombank trong từng thời kỳ.

*The Customer is not allowed to transfer the ownership of the Deposit to a transferee being (i) non-resident individual or (ii) organization of which the remaining validity of identification document is is shorter than the remaining tenor of the Deposit hereof or (iii) organization not qualifying as entities permitted to own time deposit at Techcombank from time to time.*

1. **CÁC QUY ĐỊNH VÀ THỎA THUẬN KHÁC**

***ARTICLE 6. OTHER PROVISIONS AND AGREEMENTS***

* 1. Sử dụng Khoản Tiền Gửi làm tài sản bảo đảm:

1. Khách Hàng được sử dụng Khoản Tiền Gửi theo Hợp Đồng này để làm tài sản bảo đảm tại Techcombank hoặc các tổ chức tín dụng khác theo hướng dẫn và quy định của Techcombank phù hợp với quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm.
2. Khách Hàng có trách nhiệm thực hiện theo đúng các thủ tục, công việc cũng như cung cấp các hồ sơ, giấy tờ liên quan theo yêu cầu của Techcombank tại nơi Khách Hàng gửi tiền trong trường hợp sử dụng Khoản Tiền Gửi theo Hợp Đồng này để làm tài sản bảo đảm.

*Using the Time Deposit as collateral:*

1. *The Customer may use the Deposit herein as collateral at Techcombank or other credit institution as per the instructions and provisions of Techcombank and governing laws on secured transaction.*
2. *The Customer is responsible for complying with the procedures and providing documents requested by Techcombank if using the Deposit herein as collateral.*
   1. Xử lý đối với các trường hợp nhàu nát, rách, mất Hợp Đồng này:
3. Khách Hàng gửi văn bản đề nghị cấp lại bản sao Hợp Đồng này theo mẫu biểu do Techcombank quy định trong từng thời kỳ, đồng thời thực hiện theo đúng các thủ tục, công việc cũng như cung cấp các hồ sơ, giấy tờ liên quan theo đúng quy định và yêu cầu của Techcombank để được cấp bản sao Hợp Đồng này.
4. Techcombank được thu phí cấp bản sao Hợp Đồng này theo quy định của Techcombank.

*Resolution in case this Contract is damaged or lost:*

1. *The Customer shall send a written request to Techcombank issue a copy of this Contract using Techcombank’s template from time to time and comply with the procedures and provide relevant documents in accordance with the regulations and request of Techcombank on issuing a copy of this Contract.*
2. *Techcombank is entitled to collect fee for issuance of the Contract copy as per Techcombank’s regulations.*
   1. Phí chuyển tiền chi trả gốc, lãi của Khoản Tiền Gửi: Ngoại trừ các trường hợp chi trả gốc và lãi được quy định tại Mục 2.3 của Hợp Đồng này, Khách Hàng có trách nhiệm thanh toán phí chuyển theo quy định của Techcombank trong từng thời kỳ nếu chuyển tiền chi trả gốc, lãi vào các tài khoản thanh toán khác của Khách Hàng.

*Transfer fee of Deposit’s principal and interest payment: Except for principal and interest payment specified in Section 2.3 hereof, the Customer is responsible for making payment of the transfer fee as per Techcombank's regulations from time to time in case of bank transfer to the Customer’s other current account.*

1. **QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN**

***ARTICLE 7. RIGHTS AND OBLIGATIONS OF PARTIES***

1. **Quyền và nghĩa vụ của Techcombank**:
2. Thực hiện nhận tiền gửi có kỳ hạn đối với Khoản Tiền Gửi theo đúng quy định của Hợp đồng này và quy định của pháp luật.
3. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và của Hợp Đồng này.

***Rights and obligations of Techcombank****:*

1. *Techcombank shall accept the time deposit as provided herein and applicable laws.*
2. *Other rights and obligation as provided herein and by governing laws.*
3. **Quyền và nghĩa vụ của Khách Hàng:**
4. Được Techcombank chi trả gốc, lãi của Khoản Tiền Gửi theo quy định của Hợp Đồng này.
5. Được Techcombank hướng dẫn thủ tục, hồ sơ để Khách Hàng thực hiện các giao dịch liên quan tới Khoản Tiền Gửi theo quy định của Hợp đồng này và quy định của pháp luật.
6. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và của Hợp Đồng này.

***Rights and obligations of the Customer:***

1. *The Customer shall receive the principal and interest of the Time Deposit from Techcombank as provided herein.*
2. *The Customer shall be advised to prepare accurate documents and follow procedures to conduct Deposit-related transactions according to this Contract’s terms and conditions and statutory regulations.*
3. *Other rights and obligations as provided herein and by governing laws.*
4. **HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG**

***ARTICLE 8. CONTRACT EFFECTIVENESS***

* 1. Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, ngoại trừ trường hợp quy định tại Mục 1.3 của Hợp Đồng này, và tự động hết hiệu lực ngay sau khi Techcombank chi trả gốc, lãi của Khoản Tiền Gửi cho Khách Hàng theo quy định của Hợp Đồng này.

*This Contract takes effect from the signing date, except for the case provided in Section 1.3 hereof, and shall automatically expires after Techcombank makes payment of the principal and interest of the Time Deposit to the Customer as provided herein.*

* 1. Các bên cam kết thực hiện đúng quy định tại Hợp Đồng này và quy định của Techcombank, quy định của pháp luật.

*The parties commit to comply with provisions herein and Techcombank's regulations and governing laws.*

* 1. Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng này phải được sự nhất trí của các bên và được lập thành văn bản. Các phụ lục hợp đồng, văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng và các tài liệu kèm theo (nếu có) là một bộ phận không thể tách rời Hợp Đồng này.

*All amendment and supplement hereto must be agreed by the parties and made in writing. The exhibits and amending documents and attachments (if any) shall become integral parts hereof.*

* 1. Trường hợp sau thời điểm ký kết Hợp Đồng này mà Ngân hàng Nhà nước, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền có quy định về giao dịch tiền gửi có kỳ hạn khác với các nội dung quy định tại Hợp Đồng này thì việc nhận tiền gửi có kỳ hạn được thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

*If, after signing the Contract, the State Bank of Vietnam and competent state agency’s regulations on time deposit is different from those provided herein, the acceptance of time deposit shall comply with the regulations of the State Bank of Vietnam and competent state agencies.*

* 1. Hợp Đồng này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

*This Contract is governed and explained under the law of Vietnam.*

* 1. Khách Hàng xác nhận đã được Techcombank cung cấp đủ thông tin, đã đọc, hiểu rõ và đồng ý với các nội dung của hợp đồng; điều kiện giao dịch tiền gửi có kỳ hạn; phương thức tính lãi, mức lãi suất tính lãi tiền gửi; các nguyên tắc và các yếu tố để xác định lãi suất thả nổi (trường hợp áp dụng lãi suất thả nổi có điều chỉnh) cùng các quy định khác của Hợp Đồng này.

*The Customer hereby confirms that Techcombank provides sufficient information and the Customer has read, understood and agreed with the contract’s terms and conditions; conditions on time deposit transaction; interest calculation method, interest rate; principles and factors identifying the floating interest rate (if applicable) and other provisions hereof.*

* 1. Các nội dung khác liên quan tới Khoản Tiền Gửi (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung các nội dung của bản Hợp đồng này) sẽ được áp dụng và tuân thủ theo Bản Điều khoản và Điều kiện chung về Sản Phẩm và Dịch vụ dành cho khách hàng tổ chức (sau đây gọi là “Điều khoản và Điều kiện chung”) được đăng tải trên trang điện tử chính thức của Techcombank (tại địa chỉ đường link URL hoặc QR code). Khách Hàng xác nhận đã được Techcombank cung cấp, giải thích, đã đọc, hiểu rõ và hoàn toàn đồng ý nội dung của Bản Điều khoản và Điều kiện chung trước khi ký kết Hợp đồng này. Bản Điều khoản và Điều kiện chung là một phần không thể tách rời Hợp đồng này và các thỏa thuận, hợp đồng, đăng ký, hoặc đề nghị sử dụng sản phẩm và/hoặc dịch vụ mà Khách Hàng ký, ký kết với Techcombank, có giá trị pháp lý ràng buộc đối với Khách Hàng.

*Other provisions related to the Deposit (including the amendments of, supplements to this Contract’s provisions) shall be applied and in compliance with the general Terms and Conditions on Products and Services for corporate customers (hereinafter referred to as “General Terms and Conditions”) which have been uploaded to Techcombank’s website (following the URL link or QR code). The Customer hereby confirms that Techcombank provides sufficient information and the Customer has read, understood and totally agreed with the General Terms and Conditions before entering into this Contract. The General Terms and Conditions is an integral part of this Contract and all contracts/ applications/ requests for provision of services and products that the customer will sign with Techcombank, and legally binding on the Customer.*

* 1. Trong trường hợp có sự mẫu thuẫn, hiểu khác nhau giữa Tiếng Việt và Tiếng Anh liên quan đến Hợp đồng này thì Tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng để giải thích, giải quyết tranh chấp.

*In case of any discrepancies or inconsistencies between the English and Vietnamese versions of this Contract, the Vietnamese version shall prevail.*

* 1. Hợp Đồng này được lập thành 02 (hai) bản, có giá trị pháp lý như nhau, Techcombank giữ 01 (một) bản, Khách Hàng giữ 01 (một) bản.

*This Contract is made into 02 (two) originals of equal effect, Techcombank shall keep 01 (one) original, the Customer shall keep 01 (one) original.*

|  |  |
| --- | --- |
| **TECHCOMBANK** | **KHÁCH HÀNG/ *THE CUSTOMER*** |
| *(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*  *(signature, full name and seal)* | *(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*  *(signature, full name and seal)* |